

KIỂM TRA VĂN HỌC

KẾT QUẢ CẦN ĐẠT

- *Nắm được những kiến thức cơ bản về lịch sử văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945, một số thể loại, các tác gia và tác phẩm tiêu biểu đã học trong sách giáo khoa Ngữ văn 11 Nâng cao.*
- *Có kĩ năng phân tích văn học.*

Tham khảo đề luyện tập sau đây :

Đề bài (gồm hai phần)

Phần I: Trắc nghiệm (12 câu, mỗi câu trả lời đúng 0,25 điểm, tổng cộng : 3 điểm)

1. Đặc điểm nào sau đây **không** phù hợp với văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 ?

- A. Nền văn học được hiện đại hoá
 - B. Nhịp độ phát triển đặc biệt mau lẹ
 - C. Hấp thu tinh hoa văn học Trung Quốc trên tinh thần Việt hoá
 - D. Sự phân hoá phức tạp thành nhiều xu hướng trong quá trình phát triển
2. Hiện tượng văn học nào sau đây thuộc bộ phận văn học phát triển bất hợp pháp trong giai đoạn văn học từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 ?
- A. Thơ mới lãng mạn
 - B. Tiểu thuyết Tự lực văn đoàn
 - C. Tiểu thuyết và truyện ngắn hiện thực
 - D. Thơ văn cách mạng
3. Nguyên nhân nào trực tiếp dẫn đến sự phân hoá thành nhiều xu hướng trong văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 ?
- A. Xã hội thuộc địa nửa phong kiến trong giai đoạn này phức tạp
 - B. Sự khác nhau về quan điểm nghệ thuật và khuynh hướng thẩm mĩ
 - C. Sự phát triển đa dạng và phong phú của đội ngũ nhà văn
 - D. Ảnh hưởng của văn hoá phương Tây
4. Đầu là đóng góp mới của văn học Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến Cách mạng tháng Tám 1945 vào truyền thống tư tưởng lớn của văn học dân tộc ?
- A. Chủ nghĩa yêu nước
 - B. Chủ nghĩa anh hùng
 - C. Tinh thần dân chủ
 - D. Chủ nghĩa nhân đạo
5. Khái niệm *thơ mới* chủ yếu dùng để chỉ xu hướng văn học nào ?
- A. Xu hướng thơ lãng mạn
 - B. Xu hướng thơ cách mạng
 - C. Xu hướng thơ trào phúng
 - D. Cả ba xu hướng trên
6. Xuân Diệu *không* viết thể loại nào trong các thể loại sau ?
- A. Thơ
 - B. Tiểu thuyết
 - C. Phê bình
 - D. Truyện ngắn

7. Câu thơ nào sau đây chép sai so với bài *Vội vàng* của Xuân Diệu ?
- Tôi muốn tắt nắng đi
 - Cho sắc màu đừng nhạt
 - Tôi muốn buộc gió lại
 - Cho hương đừng bay đi
8. Trong bài *Vội vàng*, Xuân Diệu sử dụng biện pháp tu từ nào nhiều nhất ?
- Nhân hoá
 - So sánh
 - Điệp từ, ngữ
 - Hoán dụ
9. Nhận xét nào sau đây **không** đúng ?
- Bài thơ *Tương tư* viết theo thể lục bát nhưng vẫn là thơ mới
 - Bài thơ *Tương tư* gần với ca dao nên không thuộc thơ mới
 - Bài thơ *Tương tư* không phải là một bài ca dao
 - Bài thơ *Tương tư* là bài thơ lục bát rất gần với ca dao
10. Dòng nào sau đây nêu đúng các bài thơ thuộc phong trào Thơ mới (1932 - 1945) ?
- Lưu biệt khi xuất dương, Vội vàng, Tương tư, Tống biệt hành*
 - Hầu Trời, Vội vàng, Chiều xuân, Tràn giang, Tương tư*
 - Đáy mùa thu tối, Đáy thôn Vĩ Dạ, Thơ duyên, Tống biệt hành*
 - Lưu biệt khi xuất dương, Đáy mùa thu tối, Thơ duyên, Tương tư*
11. Chọn cụm từ hợp lí điền vào chỗ dấu ba chấm trong câu văn sau để có một nhận xét đúng : "Tân Đà đã đạt được... giữa văn học truyền thống và văn học hiện đại".
- sự ghi nhận
 - nền móng
 - dấu gạch nối
 - dấu son mới
12. Nhận xét nào sau đây nói về thơ Huy Cận ?
- "Đây là một thế giới nghệ thuật đầy xuân sắc và tình tứ, trong đó chuẩn mực của cái đẹp không phải là thiên nhiên mà là con người"
 - "Ngay cả lúc linh hồn muốn rời bỏ trần gian để bay lên cõi siêu nhân, thì người ta vẫn thấy ở đó một tình yêu đón đầu hướng về cuộc đời trần thế"

C. "Luôn khao khát và lắng nghe sự hoà điệu giữa hồn người với tạo vật, giữa cá thể với nhân quần"

D. "Cảnh sắc và bóng dáng con người trong thơ ông đều thấm đượm tình quê, duyên quê và phảng phất hồn xưa đất nước"

Phần II : Tự luận (7 điểm)

Câu 1 (3 điểm). Nêu vắn tắt những đặc điểm cơ bản của thơ.

Câu 2 (4 điểm). Chọn một trong hai yêu cầu sau :

a) Chỉ ra cách cảm nhận mới mẻ của Xuân Diệu về mùa thu qua đoạn thơ :

*Rặng liễu đìu hiu đứng chịu tang,
Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng ;
Đây mùa thu tới – mùa thu tới
Với áo mơ phai dệt lá vàng.*

*Hơn một loài hoa đã rụng cành,
Trong vườn sắc đỏ rữa màu xanh ;
Nhưng luôn run rẩy rung rinh lá...
Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh.*

(*Đây mùa thu tới*)

b) Nêu những nét đặc sắc trong cách viết của Hoài Thanh qua đoạn văn :

"[...] Tôi không so sánh các nhà thơ mới với Nguyễn Du để xem ai hơn ai kém. Đời xưa có thể có những bậc kỳ tài đời nay không sánh kịp. Đừng lấy một người sánh với một người. Hãy sánh thời đại cùng thời đại. Tôi quyết rằng trong lịch sử thi ca Việt Nam chưa bao giờ có một thời đại phong phú như thời đại này. Chưa bao giờ người ta thấy xuất hiện cùng một lần một hồn thơ rộng mở như Thế Lữ, mơ màng như Lưu Trọng Lu, hùng tráng như Huy Thông, trong sáng như Nguyễn Nhược Pháp, ảo não như Huy Cận, quê mùa như Nguyễn Bính, kì dị như Chế Lan Viên, ... và thiết tha, rạo rức, băn khoăn như Xuân Diệu".

(*Thi nhân Việt Nam*)